

BÁO CÁO

**Tổng kết công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2025
và đăng ký nhu cầu năm 2026**

Triển khai Công văn số 9950-CV/BTCTW ngày 22/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc tổng kết công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2025 và đăng ký nhu cầu năm 2026. Qua rà soát, đánh giá kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai, thực hiện

Trong năm 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy đã kịp thời quán triệt, triển khai, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định, kế hoạch, hướng dẫn về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Trung ương và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Chỉ đạo các cơ quan liên quan (Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh) khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh, tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 của tỉnh. Trên cơ sở đó, các địa phương, cơ quan, đơn vị đã bám sát kế hoạch để xây dựng và tổ chức thực hiện đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Ngoài việc đào tạo về chuyên môn và lý luận chính trị, tỉnh đã quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng về quản lý nhà nước, kỹ năng công vụ, các lớp bồi dưỡng ngắn hạn về trang bị kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ ngành, lĩnh vực, tiếng người đồng bào dân tộc thiểu số... Hầu hết, các nội dung kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2025 đã được triển khai, tổ chức thực hiện; công tác đào tạo đi vào nền nếp, khoa học, bảo đảm yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng; việc chọn cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng luôn bám sát điều kiện tiêu chuẩn theo quy định, gắn với vị trí việc làm, quy hoạch và bố trí, sử dụng cán bộ góp phần phát huy hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng.

2. Về đào tạo lý luận chính trị

2.1. Đào tạo Cao cấp lý luận chính trị

Thực hiện công tác đào tạo Cao cấp lý luận chính trị của Học viện Chính trị

quốc gia Hồ Chí Minh triển khai, trong năm 2025 đã phối hợp tổ chức 06 lớp với 291 cán bộ, công chức, viên tham gia đào tạo. Trong đó:

- Chuyển tiếp từ năm 2024 sang năm 2025 là 04 lớp hệ không tập trung tại tỉnh với 199 học viên.

- Đào tạo mới trong năm 2025 là 92 học viên, gồm: 01 lớp hệ tập trung với 40 học viên và 01 lớp hệ không tập trung với 52 học viên (*đã thông báo nhập học, thời gian khai dự kiến cuối tháng 12/2025*).

Ngoài ra, tỉnh đã thực hiện tuyển sinh bổ sung Cao cấp lý luận chính trị năm 2025 do Học viện Chính trị Khu vực II triển khai với 81 cán bộ, công chức, viên chức tham gia dự tuyển, trong đó: hệ tập trung 27 trường hợp, hệ không tập trung 54 trường hợp (*dự kiến tổ chức đào tạo trong tháng 12/2025*).

2.2. Đào tạo Trung cấp lý luận chính trị

Trên cơ sở Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Lâm Đồng năm 2025 đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt, Trường Chính trị tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức 32 lớp Trung cấp lý luận chính trị trên địa bàn tỉnh với 1.821 học viên, hoàn thành kế hoạch đã đề ra. Trong đó:

- Chuyển tiếp từ năm 2024 sang năm 2025 là 16 lớp Trung cấp lý luận chính trị với 993 học viên, gồm: 05 lớp hệ tập trung với 235 học viên, 11 lớp hệ không tập trung với 758 học viên.

- Đào tạo mới trong năm 2025 là 16 lớp Trung cấp lý luận chính trị với 828 học viên, gồm: 11 lớp hệ tập trung với 529 học viên, 05 lớp hệ không tập trung với 299 học viên.

3. Về kết quả thực hiện bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp theo Quy định số 145-QĐ/TW ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị

Triển khai các chương trình bồi dưỡng do Trung ương tổ chức, tỉnh đã cử 03 cán bộ thuộc diện Ban Bí thư, Bộ Chính trị quản lý tham gia lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng dành cho cán bộ quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV. Bên cạnh đó, trên cơ sở Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh năm 2025, tính đến nay, tỉnh đã tổ chức 25 lớp bồi dưỡng ngạch, bồi dưỡng chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành với 2.237 lượt cán bộ tham gia, cụ thể: bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính 03 lớp với 176 học viên; bồi dưỡng ngạch chuyên viên 02 lớp với 113 học viên; bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng 02 lớp với 180 học viên, bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư lưu trữ và bảo vệ bí mật nhà nước 01 lớp với 167 học viên... Ngoài ra, đã tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng, tập huấn do Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí

Minh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh tổ chức bằng cả hình thức trực tiếp và trực tuyến để trang bị, cập nhật kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh với hàng chục nghìn lượt cán bộ tham gia.

Về bồi dưỡng dành cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý theo Quy định số 145-QĐ/TW ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị, trong năm 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh chiêu sinh để chuẩn bị mở 02 lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, điều hành cho cán bộ, công chức dành cho đối tượng nhóm 3 tại Điểm b, Khoản 2, Điều 1 Quy định số 145-QĐ/TW. Tuy nhiên, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương và các đơn vị liên quan chưa có định hướng về nội dung này, nên chưa có cơ sở triển khai thực hiện và Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thống nhất chủ trương chưa tổ chức thực hiện 02 lớp bồi dưỡng nêu trên trong năm 2025, giao các cơ quan, đơn vị có chức năng tham mưu công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tiếp tục nghiên cứu, đề xuất sớm triển khai các lớp bồi dưỡng theo Quy định số 145-QĐ/TW ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị trong năm 2026.

Song song với đó, sau khi thực hiện sắp xếp chính quyền 02 cấp (cấp tỉnh và cấp xã), từ đầu tháng 7/2025 đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng tập trung tổ chức kịp thời các chương trình tập huấn, chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng cho cán bộ công tác ở các xã, phường, đặc khu và cán bộ ở các ngành liên quan để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thời gian đầu tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; trang bị cho đội ngũ cán bộ về tư duy, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ để nhanh chóng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, góp phần vận hành chính quyền địa phương 02 cấp đảm bảo thông suốt, hiệu quả. Tổ chức tập huấn riêng cho cán bộ, công chức làm công tác quản trị của các cơ quan, địa phương, đơn vị sử dụng phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh với 27 lớp tập huấn cho 1.576 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia.

4. Thuận lợi, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

4.1. Thuận lợi

Nhìn chung, công tác đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh đã nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của Ban Tổ chức Trung ương, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Khu vực II và sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên được chú trọng, nhất là nâng cao trình độ lý luận chính trị đối với cán bộ được quy hoạch dự nguồn hoặc đang đương chức đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý.

Các cơ quan, đơn vị tham mưu nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ (Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh, Sở Nội vụ và các đơn vị được giao tổ chức các

lớp đào tạo, bồi dưỡng) đã chủ động tham mưu, điều chỉnh và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trong năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế sau khi sáp nhập.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền cơ sở đã xác định rõ vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng; có tính chủ động rà soát, lựa chọn, cử cán bộ và tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ tham gia học tập.

Đội ngũ cán bộ, giảng viên của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh có nhiều kinh nghiệm, tận tâm trong truyền đạt, giảng dạy; đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh đã có sự phát triển cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng tốt hơn yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phần lớn đều ý thức được trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành tốt các nội dung trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp sau đào tạo, bồi dưỡng cơ bản từng bước được nâng lên góp phần nâng cao phẩm chất chính trị, năng lực công tác, thay đổi phong cách làm việc theo hướng tích cực, thực thi nhiệm vụ hiệu quả hơn, đáp ứng kịp thời yêu cầu trong công tác quy hoạch, đề bạt, giới thiệu, ứng cử và bổ nhiệm cán bộ, cũng như góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị được giao của từng cơ quan, đơn vị, địa phương nơi cán bộ công tác.

4.2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

4.2.1. Tồn tại, hạn chế

- Công tác phối hợp với một số đơn vị có liên quan trong triển khai chiêu sinh mở lớp, quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ còn chưa đồng bộ, nhất là việc theo dõi, kiểm tra kết quả đào tạo, bồi dưỡng.

- Trong quá trình triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và thực hiện sáp nhập tỉnh, một số sở, ban, ngành và địa phương đề nghị hoãn hoặc lùi thời gian mở lớp, làm ảnh hưởng đến tiến độ kế hoạch đã đề ra từ đầu năm. Bên cạnh đó, vẫn còn tình trạng một số đơn vị triệu tập cán bộ đang tham gia học tập về giải quyết công việc chuyên môn, ảnh hưởng đến kết quả học tập, tính nghiêm túc của công tác đào tạo, bồi dưỡng; một bộ phận cán bộ, đảng viên đang tham gia học tập nhưng xin nghỉ học do giải quyết nghỉ chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP, do chuyển công tác mới... cũng đã ảnh hưởng nhất định đến kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chung của tỉnh.

- Một số nội dung chương trình đào tạo cán bộ còn nặng về lý thuyết, hạn chế về kỹ năng thực hành, đồng thời chưa cập nhật kịp thời những vấn đề phát sinh trong thực hiện mô hình chính quyền hai cấp.

- Đối tượng đào tạo Cao cấp lý luận chính trị đối với giảng viên Trường Chính

trị tỉnh tại Quy định số 350-QĐ/TW, ngày 29/8/2025 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị không được quy định gây khó khăn cho việc thực hiện mục tiêu xây dựng Trường Chính trị đạt chuẩn của địa phương.

4.2.2. Nguyên nhân

- Một số ít đơn vị, địa phương và cán bộ, đảng viên nhận thức về công tác đào tạo, bồi dưỡng còn chưa cao, chưa xác định đúng đắn động cơ, mục đích của việc trau dồi, học tập lý luận chính trị; chưa chấp hành tốt nội quy, quy chế, thời gian học tập theo quy định...

- Sau khi thực hiện mô hình chính quyền hai cấp, khối lượng công việc ở cơ quan, đơn vị tăng lên đáng kể, yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, đội ngũ cán bộ đảm nhiệm nhiều nhiệm vụ hơn, thời gian dành cho học tập, nghiên cứu bị hạn chế.

- Một số quy định hiện hành còn chưa đồng bộ hoặc chưa điều chỉnh nên còn vướng mắc trong quá trình triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng ở một số ngành, lĩnh vực chuyên biệt.

5. Tổng hợp số liệu đào tạo lý luận chính trị và bồi dưỡng cán bộ: Theo Phụ lục 01 đính kèm.

6. Một số đề xuất, kiến nghị

- Sớm nghiên cứu bổ sung, biên soạn, hoàn thiện nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trong đó chú trọng tăng cường các kiến thức về kỹ năng lãnh đạo, quản lý, kỹ năng thực hành, kỹ năng xử lý tình huống, nhất là các kiến thức mới về chuyển đổi số, phát triển, ứng dụng khoa học, quy hoạch, xây dựng chiến lược phát triển địa phương; đẩy mạnh các chuyên đề bài học kinh nghiệm trong thực tiễn triển khai mô hình chính quyền hai cấp ở các địa phương thời gian vừa qua để đưa vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

- Để triển khai có hiệu quả Quy định số 145-QĐ/TW ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đề nghị Trung ương có hướng dẫn cụ thể hơn về khung chương trình bồi dưỡng, danh mục các chuyên đề, chủ đề cụ thể để các địa phương triển khai thực hiện.

- Thực hiện Kết luận số 177-KL/TW, ngày 11/7/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, địa phương đã chủ động trong việc bố trí cán bộ có năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng khả năng công việc nhưng còn thiếu chuẩn về trình độ chính trị để chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã; do đó, đề nghị cơ quan Trung ương quan tâm, tạo điều kiện về chỉ tiêu đào tạo để cán bộ của địa phương sớm được đào tạo, hoàn thiện tiêu chuẩn về trình độ cao cấp lý luận chính trị theo quy định;

trong đó, ưu tiên chỉ tiêu đối với loại hình đào tạo hệ không tập trung học tại địa phương. Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan trung ương quan tâm, tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của các địa phương.

- Tại Điểm 1.3, Điểm 1, Điều 5 Quy định số 350-QĐ/TW, ngày 29/8/2025 của Ban Bí thư quy định: “*Giảng viên có đủ 3 năm công tác và sẽ trực tiếp giảng dạy chương trình đào tạo cao cấp lý luận chính trị ở các học viện có nhiệm vụ đào tạo cao cấp lý luận chính trị*”, không có đối tượng dành cho giảng viên Trường Chính trị tỉnh, gây khó khăn cho việc chuẩn hóa đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh đáp ứng điều kiện công nhận đạt Trường Chính trị chuẩn tại Điểm c, Khoản 5, Điều 7, Chương II Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Chấp hành Trung ương quy định: “*Giảng viên sau 7 năm giảng dạy tại trường, có trình độ cao cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương)*”. Đề nghị cần sớm có hướng dẫn hoặc điều chỉnh để đồng bộ các quy định hiện hành và tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện.

II. NHU CẦU ĐÀO TẠO CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NĂM 2026

Trong năm 2026, nhu cầu đăng ký chỉ tiêu đào tạo Cao cấp lý luận chính trị trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng gồm 239 chỉ tiêu, trong đó: đào tạo Cao cấp lý luận chính trị hệ tập trung là 99 chỉ tiêu, đào tạo Cao cấp lý luận Chính trị hệ không tập trung là 140 chỉ tiêu (*có danh sách đăng ký nhu cầu kèm theo*).

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2025 và đăng ký nhu cầu năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương, (b/c)
- Cục Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ - BTCTW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Bùi Thắng



Phụ lục 01

**KẾT QUẢ
ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ NĂM 2025**

(Kèm theo Báo cáo số 70-BC/TU, ngày 11 tháng 11 năm 2025
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng)

1. Kết quả đào tạo lý luận chính trị trong năm 2025

TT	Bậc đào tạo	Hệ tập trung		Hệ không tập trung	
		Số lớp	Số học viên	Số lớp	Số học viên
1	Cao cấp	01	40	05	251
2	Trung cấp	16	764	16	1057

2. Kết quả bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp theo Quy định số 145-QĐ/TW, ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị

TT	Nội dung, thời gian bồi dưỡng	Đối tượng bồi dưỡng	Số lớp	Số học viên
1	-	-	0	0

**BÁO CÁO****ĐĂNG KÝ NHU CẦU ĐÀO TẠO CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, HỆ TẬP TRUNG NĂM 2026***(Kèm theo Báo cáo số 70-BC/TU, ngày 23/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng)*

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
1	Nguyễn Thị Hồng Khanh		1990	Hà Nội	14/4/2016	Đại học	3,00	0,15	ĐUV, Bí thư Đoàn xã Đam Rông 4		0968777690
2	Nguyễn Lê Đăng Khoa		20/2/1980	Lâm Đồng	9/4/2006	Đại học	4,65	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQVN, Chủ tịch Hội LHPN xã Hiệp Thạnh		0972252247
3	K' Lâm	24/04/1982		Lâm Đồng	15/11/2008	Thạc sĩ	2,67	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN, Chủ tịch Hội Nông dân xã Hiệp Thạnh		0927267979
4	Nguyễn Ngọc Thắng	11/6/1990		Hà Nội	18/4/2018	Thạc sĩ	3,33	0,15	UVBTV, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, ĐU xã Đinh Trang Thượng		0356212753
5	Ka Sỏi		01/02/1990	Lâm Đồng	03/11/2018	Đại học	2,34	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQVN xã Hòa Ninh		0986993540
6	Trần Thị Mỹ Linh		10/7/1986	Gia Lai	3/11/2015	Đại học	3,00	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQVN xã, Chủ tịch Hội Nông dân xã Hàm Tân		0967677178
7	Nguyễn Thị Hương		31/7/1990	Hà Nội	5/11/2016	Đại học	3,00	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQ VN xã, Bí thư Đoàn Thanh niên xã Nam Ban Lâm Hà		0356211976
8	Phạm Thị Tâm		2/3/1990	Nam Định	5/7/2020	Đại học	3,00	0,20	ĐUV, Chánh Văn phòng UBND xã Nam Ban Lâm Hà		0911661671
9	Nguyễn Thanh Tuyền	18/12/1988		Hà Nội	12/08/2016	Đại học	2,67		UVBTV, Chỉ huy trưởng Quân sự xã Nam Ban Lâm Hà		0984085005

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
10	Hoàng Văn Thông	15/8/1977		Hà Nội	3/12/1998	Đại học	3,00	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQ VN xã, Phó Chủ tịch hội CCB xã Nam Ban Lâm Hà		0917150877
11	Phan Văn Đáng	4/9/1983		Hà Tĩnh	15/5/2013	Đại học	4,74		UVBT, Phó Chủ tịch UBND xã Đam Rông 1		0967311226
12	Mai Đức Sơn	25/1/1986		Thanh Hóa	30/9/2013	Thạc sĩ	3,33	0,25	Trưởng Phòng Kinh tế xã Đam Rông 1		0949009279
13	Nguyễn Tiến Việt	5/5/1981		Hải Phòng	10/1/2012	Đại học	3,00	0,25	Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội xã Đam Rông 1		0975608909
14	Phạm Văn Dương	4/2/1990		Hải Phòng	5/7/2016	Đại học	2,67	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN, Bí thư Đoàn Thanh niên xã Đam Rông 1		0978769760
15	Bùi Thị Quyên		23/6/1982	Thanh Hóa	3/11/2004	Đại học	2,67	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQVN, Chủ tịch Hội LHPN xã Đam Rông 1		0357909909
16	Nguyễn Thị Bích Nga		8/6/1986	Lâm Đồng	15/9/2011	Đại học	3,66		UVBT, Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Cát Tiên		0911667736
17	Nguyễn Thanh Trọng	20/8/1986		Lâm Đồng	3/2/2008	Đại học	3,00	0,24	UVBT, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Cát Tiên		0773113886
18	Đỗ Thị Xuân Phương		8/1/1986	Lâm Đồng	21/12/2018	Đại học	3,66		ĐUV, Phó CN UBKT Đảng ủy xã Cát Tiên		0917634290
19	Đoàn Nguyễn Xuân Hoàng	19/01/1983		Lâm Đồng	23/11/2008	Đại học	3,33	0,25	UVBT, Phó Chủ tịch HĐND phường Hàm Thắng		0937989265
20	Nguyễn Minh Toàn	28/5/1978		Hà Nội	23/8/2013	Đại học	3,00	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQ VN phường, Chủ tịch Hội Nông dân Phường 3 Bảo Lộc		0898688599
21	Vũ Hoàng Phi Long	14/02/1994		Lâm Đồng	03/02/2019	Đại học	2,67	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQ VN phường, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường 3 Bảo Lộc		0937432231
22	Ngô Thanh Pháp	28/07/1993		Đà Nẵng	27/12/2017	Đại học	3,33	0,30	UVBT, Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Tuy Đức		0983342348
23	Điền Đồng	19/09/1992		Lâm Đồng	10/7/2013	Đại học	3,00	0,30	UVBT, Chủ tịch UBMTTQ xã Tuy Đức		0944152727

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
24	Đỗ Việt Anh Tuấn	22/07/1980		Quảng Ngãi	8/1/2016	Đại học	3,99	0,30	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND xã Tuy Đức		0979502222
25	Mai Xuân Lợi	9/5/1980		Nghệ An	23/12/2012	Thạc sĩ	3,99	0,30	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Bảo Lâm		0918840284
26	Huỳnh Thị Dạ Thảo		12/1/1988	Lâm Đồng	18/8/2014	Đại học	2,67	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN, Chủ tịch Hội Nông dân xã Đơn Dương		0358761486
27	Võ Ngọc Quân	27/08/1992		Lâm Đồng	7/5/2014	Đại học	2,67	0,30	UVBTV, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Bắc Bình		
28	Trần Thị Trúc Hoa		7/11/1985	Lâm Đồng	6/9/2010	Đại học	3,99	0,30	UVBTV, Chủ nhiệm UBKT, Đảng ủy xã Hàm Thuận Bắc		0382006230
29	Đặng Thành Chính	04/5/1980		Đồng Tháp	26/12/2002	Đại học	3,33	0,30	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Hàm Thuận Bắc		0938367461
30	Nguyễn Thành Lam	16/4/1992		Lâm Đồng	4/1/2018	Đại học	2,67	0,30	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, Bí thư Đoàn Thanh niên xã Hàm Thuận Bắc		0336020262
31	Huỳnh Ngọc Bình	15/4/1984		Lâm Đồng	19/4/2012	Đại học	3,33	0,20	ĐUV, Phó ban Kinh tế ngân sách HĐND xã Hàm Thuận Bắc		0917332059
32	Nguyễn Việt Hùng	5/8/1982		Lâm Đồng	1/7/2004	Đại học	4,32	0,25	UVBTV, Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Tuy Phong		0973490121
33	Lê Thị Huệ		24/9/1981	Thanh Hóa	28/9/2009 28/9/2011	Đại học	4,40	0,30	ĐUV, Phó trưởng Ban Thường trực Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Quảng Sơn		0989363207
34	Nguyễn Bá Thắng	13/10/1990		Lâm Đồng	15/6/2011 15/6/2012	Đại học	2,27	0,20	ĐUV, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Quảng Sơn		0917013779
35	Nguyễn Xuân Hoàng	04/12/1993		Đắk Lắk	22/11/2020	Đại học	3,33	0,15	ĐUV, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Nam Đà		0947623456
36	Huỳnh Tiến Lập	16/4/1981		Đà Nẵng	05/06/2013 05/06/2014	Thạc sĩ	4,32	0,20	ĐUV, Chánh Văn phòng HĐND & UBND xã Đức An		0916041981

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
37	Vũ Văn Dũng	30/8/1979		Ninh Bình	16/01/2005 16/01/2006	Đại học	3,33	0,25	Trưởng phòng Kinh tế xã Đức An		0948675656
38	Nguyễn Quốc Tư	17/11/1983		Đà Nẵng	02/10/2009 02/10/2010	Thạc sĩ	3,99	0,30	ĐUV, Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Đức An		0979181806
39	Phạm Văn Hòa	02/05/1981		Ninh Bình	20/8/2004	Đại học	3,66	0,25	UVBTV, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN xã Thuận Nam		
40	Lê Ngọc Phương	10/2/1990		Thanh Hóa	12/12/2016	Đại học	3,66	0,30	UVBTV, Trưởng ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Thuận Nam		
41	Lê Bá Đồng	02/9/1990		Lâm Đồng	27/11/2009	Đại học	2,67	0,30	UVBTV, Chỉ huy Trưởng Ban CHQS phường Lâm Viên - Đà Lạt		0986134975
42	Trần Quốc Khang	27/10/1983		Lâm Đồng	25/12/2010	Thạc sĩ	4,32	0,30	ĐUV, Trưởng Phòng Văn hóa, xã hội phường Lâm Viên Đà Lạt		0819516868
43	Dương Xuân Tài	05/6/1974		Thanh Hóa	11/1/1997	Đại học	3,99	0,25	ĐUV, Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã Bảo Lâm 2		0945043768
44	Nguyễn Bá Hà	06/4/1984		Nghệ An	22/11/2011	Thạc sĩ	3,66	0,3	Trưởng phòng Văn hóa, xã hội xã Thuận Hạnh		0965757676
45	Nguyễn Duy Tuấn	20/8/1994		Lâm Đồng	10/5/2020	Đại học	2,34	0,24	UVBTV, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Kiến Đức		
46	Nguyễn Anh Dũng	4/3/1990		Hà Tĩnh	7/4/2011	Đại học	2,67	0,30	UVBTV, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã Tân Thành		0962117739
47	Trần Viết Hùng	1/7/1994		Hà Tĩnh	7/3/2014	Đại học	2,72	0,15	UVBTV, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự phường B'Lao		0972336494
48	Lê Văn Nhân	7/12/1991		Lâm Đồng	27/7/2019	Đại học	2,34	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQVN, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã La Dạ		
49	Nguyễn Tiến Toàn	04/01/1992		Ninh Bình	29/4/2014	Đại học	2,67		ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQ VN, Bí thư Đoàn TNCS HCM xã Nam Dong		0789144748
50	Hồ Nhộc Phần		23/10/1985	Lâm Đồng	26/2/2010	Đại học	3,33	0,25	UVBTV, Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Lương Sơn		0812414999
51	Lê Tiến Đạt	9/8/1994		Lâm Đồng	15/1/2022	Thạc sĩ	3,00	0,20	ĐUV, Trưởng phòng Kinh tế xã Lương Sơn		0812414999

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
52	Lê Văn Huy	1986		Hưng Yên	11/12/2009	Đại học	3,00	0,70	UVBTV, Chi Huy Trưởng BCH Quân sự xã Quảng Tín		0986410297
53	Đỗ Văn Trung	1990		Ninh Bình	7/12/2015	Đại học	2,67	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQVN, Bí thư Đoàn xã Quảng Tín		0888777099
54	Bùi Thị Hồng Thi		25/4/1982	Hưng Yên	21/10/2010	Đại học	3,66	0,20	ĐUV, Phó trưởng ban Kinh tế ngân sách HĐND xã Quảng Tín		0375990659
55	Trịnh Mai Xuân Lâm	19/10/1988		Thanh Hóa	26/12/2015	Đại học	3,66	0,20	ĐUV, Phó Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Bảo Lâm 1		0974067678
56	Ngô Bá Gôn	30/03/1986		Lâm Đồng	21/10/2012	Đại học	3,33	0,25	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Đắk Win		0852513579
57	Hà Thị Mai		12/04/1993	Lâm Đồng	15/11/2020	Đại học	2,68	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Đắk Win		0963627172
58	Nguyễn Thành Thắng	13/10/1980		Lâm Đồng	24/10/2006	Đại học	3,66	0,25	UVBTV, Phó Chủ tịch UBND xã Liên Hương		0972432940
59	Nguyễn Phan Tường Vi		26/01/1991	Lâm Đồng	09/12/2017	Đại học	3,00	0,3	UVBTV, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Liên Hương		0388435292
60	Trịnh Quốc Trúc	07/11/1985		Lâm Đồng	19/5/2010	Đại học	3,66	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch Thường trực UBMTTQ VN xã Liên Hương		0932664734
61	Đàng Thị Phương Thùy		21/11/1979	Lâm Đồng	24/10/2013	Đại học	2,67	0,20	ĐUV, Phó Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân xã Liên Hương		0399183188
62	Nguyễn Thị Cúc Lệ		10/10/1979	Quảng Ngãi	3/1/2007	Đại học	4,32	0,20	ĐUV, Phó Giám đốc TT Phục vụ hành chính công xã Liên Hương		0915559252
63	Nguyễn Hữu Ngân	24/8/1984		Lâm Đồng	26/12/2013	Đại học	3,99	0,20	ĐUV, Chánh Văn phòng HĐND & UBND xã Liên Hương		0906359495
64	Dương Thành Chung	03/01/1980		Ninh Bình	03/5/2004	Đại học	3,00	0,30	ĐUV, Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Nam Nung		0914128555
65	Phạm Huỳnh Anh	1/5/1992		Lâm Đồng	26/3/2022	Thạc sĩ	2,67	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Hồng Thái		0971738829
66	Trần Thị Lưu Vi		14/7/1978	Đà Nẵng	30/8/2013	Đại học	4,65	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Nghị Đức		0915599135

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
67	Nguyễn Văn Lợi	08/01/1992		Lâm Đồng	09/01/2015	Đại học	2,34	0,30	UVBTV, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự phường Xuân Trường - Đà Lạt		0365355372
68	Hà Phước Thắng	31/5/1993		Lâm Đồng	07/12/2019	Đại học	2,67	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQ VN, Bí thư Đoàn TNCS HCM phường Xuân Trường - Đà Lạt		0377975935
69	Mai Linh Sơn	1969		Quảng Trị	5/4/2021	Đại học	3,00	0,30	UVBTV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN xã D'Ran		
70	Trương Quang Kiên	1978		Quảng Ngãi	6/10/2008	Đại học	4,65	0,20	UVBTV, Phó Chủ tịch UBND xã D'Ran		
71	Lê Tỵ Lâm	27/11/1976		Lâm Đồng	5/6/2000	Đại học	3,99	0,25	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN, CT Công đoàn phường Xuân Hương - Đà Lạt		0908611883
72	Trần Trương Thiên Trà		23/8/1976	Lâm Đồng	13/3/2010	Đại học	3,99	0,40	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN, Chủ tịch Hội LHPN phường Xuân Hương - Đà Lạt		0918220383
73	Nguyễn Quang Hiếu	20/2/1992		Hà Nội	5/4/2015	Đại học	2,34	0,30	UVBTV, Chỉ huy trưởng BCH QS xã Nam Hà Lâm Hà		0392051065
74	Nông Minh Quốc	18/11/1989		Cao Bằng	18/7/2017	Đại học	3,00	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch MTTQ VN, Chủ tịch Hội nông dân xã Nam Hà Lâm Hà		0977635171
75	Nguyễn Ngọc Liên	02/02/1993		Quảng Ngãi	24/12/2016	Đại học	2,67	0,20	ĐUV, PCT MTTQ, BT đoàn xã Nam Hà Lâm Hà		0387598702
76	Nguyễn Quang Trí	15/7/1975		Gia Lai	13/10/2007	Đại học	3,66	0,30	UVBTV, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã Bảo Lâm 3	Bí thư Đảng ủy	0973155418
77	Phùng Huy Hoàng	14/8/1990		Đà Nẵng	4/3/2016	Thạc sĩ	4,40	0,30	Phó Trưởng phòng, UBKT Tỉnh ủy	Trưởng phòng	
78	Nguyễn Văn Quỳnh	14/8/1984		Ninh Bình	20/11/2006	Đại học	3,33	0,24	UVBTV, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Đình Văn Lâm Hà		0834965567
79	Trương Ngô Quỳnh Trân		8/1/1995	Lâm Đồng	5/7/2023	Đại học	2,67	0,30	Phó Trưởng Ban Dân chủ, Giám sát và phản biện xã hội Ủy ban MTTQ VN tỉnh	Phó Bí thư Tỉnh đoàn, nhiệm kỳ 2027 – 2032	0858783806

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
80	Lê Đình Nguyên	25/6/1991		Thanh Hóa	2/4/2021	Đại học	3,33	0,30	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQ VN, Bí thư Đoàn xã Nhân Cơ		0973143636
81	Hà Thanh Phương	23/3/1989		Lâm Đồng	17/7/2015	Đại học	2,67	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQVN, Bí thư Đoàn phường Bình Thuận		0857719058
82	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt		9/3/1984	Lâm Đồng	22/5/2012 22/5/2013	Đại học	3,33	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQVN, Chủ tịch Hội Phụ nữ phường Bình Thuận		0795671166
83	Nguyễn Xuân Tuyên	27/9/1985		Hải Phòng	15/05/2015	Đại học	3,66	0,20	Trưởng phòng Kinh tế xã Quảng Tân		0979558677
84	Ngô Đức Hải	14/02/1980		TP HCM	21/3/2006	Đại học	4,32	0,50	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Krông nô		0915020280
85	Nguyễn Văn Yên	02/5/1990		Lâm Đồng	19/3/2015	Đại học	3,33	0,24	UVBT, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã Krông nô		0859258259
86	Phan Trọng Dân	22/01/1979		Hà Tĩnh	05/5/2011	Đại học	3,99	0,20	ĐUV, Phó trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Phú Sơn Lâm Hà		0919570539
87	Hòa Quang Việt Sáng	22/11/1987		Lâm Đồng	16/9/2016	Đại học	4,74	0,30	Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Đăk Mĩl		0945937374
88	Trần Văn Phương	29/9/1983		Ninh Bình	11/7/2012	Đại học	3,99	0,25	ĐUV, Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Đăk Mĩl		0905909246
89	Nguyễn Trung Kiên	13/01/1990		Ninh Bình	04/4/2015	Đại học	3,00	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN, Bí thư Đoàn xã Đăk Mĩl		0969691476
90	Nguyễn Đào	10/10/1985		Quảng Ngãi	21/2/2009	Đại học	2,66	0,30	UVBT, Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã Tân Lập		
91	Hồ Văn Việt	1970		Hà Tĩnh	01/11/1997	Đại học	5,98	0,20	Quyền Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty cà phê Đăk Nông		0984808475
92	Nguyễn Văn Tiến	7/9/1981		Ninh Bình	17/11/2012	Đại học	3,66	0,2	ĐUV, Phó ban KT-NS, HĐND xã Bảo Lâm 4		0342836839
93	Đặng Kiều Linh	5/8/1983		Gia Lai	18/11/2006	Đại học	3,99	0,2	ĐUV, Phó giám đốc TTPVHCC xã Bảo Lâm 4		0973002345

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
94	Đỗ Xuân Vinh	01/02/1985		Lâm Đồng	02/7/2006	Đại học	3,66	0,2	ĐUV, Phó Chánh văn phòng HĐND&UBND xã Bảo Lâm 2		0909096322
95	Dương Xuân Tài	05/6/1974		Thanh Hóa	01/01/1977	Đại học	3,99	0,25	ĐUV, Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã Bảo Lâm 2		094504377
96	Lê Thành Trung	2/8/1989		An Giang	19/5/2018	Thạc sĩ	3,66	0,2	ĐUV, Phó Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Bảo Lâm 2		0902309069
97	Võ Duy Khánh	16/6/1983		Lâm Đồng		Đại học	3,33	0,2	ĐUV, Phó Ban VHXXH -HĐND xã Vĩnh Hảo		0911577450
98	Phạm Công Hương	23/05/1980		Nghệ An	18/05/2002	Thạc sĩ	3,99	0,2	ĐUV, Phó trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Phường 3 Bảo Lộc		0989713838
99	Đào Duy Khánh	27/4/1982		Lâm Đồng	6/8/2013	Đại học	3,99	0,2	ĐUV, Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND xã Hàm Thuận		

Tổng cộng : 99 người



BÁO CÁO

ĐĂNG KÝ NHU CẦU ĐÀO TẠO CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, HỆ KHÔNG TẬP TRUNG NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số 70 -BC/TU, ngày 23/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng)

TT	Họ và tên	★ Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
1	Liêng Hót Ha Mal	6/5/1985		Lâm Đồng	8/10/2014	Đại học	3,30	0,25	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND xã Đam Rông 4		0985685090
2	Nguyễn Văn Khanh	8/2/1982		Ninh Bình	24/2/2003	Đại học	3,33	0,30	UVBTV, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Hiệp Thạnh		0976043000
3	Phạm Thị Bích Hằng		18/2/1979	Thanh Hóa	8/6/2009	Đại học	3,99	0,20	ĐUV, Phó Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy Hiệp Thạnh		0942759368
4	Lê Xuân Thành	1/1/1985		Lâm Đồng	4/2/2004	Đại học	3,33	0,25	UVBTV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN xã Tân Hội		0984430074
5	Bon Krong Ha Nỗ	7/10/1990		Lâm Đồng	7/1/2015	Đại học	3,33	0,25	ĐUV, Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Đam Rông 3		0387713880
6	Nguyễn Phúc Hưng	25/4/1981		Lâm Đồng	12/5/2009	Đại học	4,32	0,20	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN xã Đinh Trang Thượng		0982548639
7	Bùi Trung Văn	20/3/1979		Nghệ An	21/9/2009	Đại học	3,33	0,20	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Đa Tề 3		0935585379
8	Nguyễn Thanh Bình	10/4/1974		Đà Nẵng	3/2/2010	Đại học	4,98	0,45	ĐUV, Phó Hiệu trưởng Trường THPT Đức Tân xã Tân Minh	Hiệu trưởng	0986207047
9	Vũ Thị Kim Thoa		20/12/1980	Ninh Bình	12/7/2007	Đại học	2,67	0,25	UVBTV, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Hòa Ninh		
10	Lê Văn Luật	05/3/1983		Ninh Bình	26/3/2012	Đại học	3,99	0,20	ĐUV, Trưởng phòng Kinh tế UBND xã Hòa Ninh		
11	Lê Văn Tùng	04/6/1977		Hà Tĩnh	19/5/2012	Đại học	4,74	0,30	UVBTV, Trưởng Ban xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Gia Hiệp		0813917768
12	Nguyễn Duy Thắng	15/02/1988		Hưng Yên	24/12/2016	Đại học	2,34	0,24	UVBTV, Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã Gia Hiệp		0903234377
13	Hoàng Anh Thao	10/7/1979		Nam Định	25/3/2008	Đại học	3,66	0,20	ĐUV, Phó ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã Gia Hiệp		0946118081
14	Ka Hạng		10/6/1987	Lâm Đồng	14/11/2016	Đại học	2,67	0,20	ĐUV, Phó ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã Gia Hiệp		0918076744
15	Phạm Thị Xuân Chi		07/11/1984	Bình Định	14/4/2017	Đại học	3,99	0,20	ĐUV, Trưởng phòng Kinh tế UBND xã Gia Hiệp		0917268687
16	Nguyễn Thị Hoa Lư		07/5/1983	Hưng Yên	20/8/2009	Đại học	3,33	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN, Chủ tịch Hội LHPN xã Gia Hiệp		0988668056

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
17	Lê Thị Ngọc Thúy		22/02/1992	Thanh Hóa	01/6/2019	Đại học	3,00		ĐUV, Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã Gia Hiệp		0924964989
18	Nguyễn Thúy Hà		04/11/1987	Ninh Bình	22/9/2015	Đại học	3,66		ĐUV, Phó Trưởng Ban xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Gia Hiệp		0393383453
19	Trần Thị Thúy Kiều		31/10/1979	Bình Định	10/6/2014	Đại học	3,33	0,25	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Gia Hiệp		0946968753
20	Hoàng Sỹ Sự	02/08/1977		Lâm Đồng	7/8/2002	Đại học	3,99	0,25	UVBTV, Trưởng Ban Xây dựng Đảng, ĐU Nam Ban Lâm Hà		0987452579
21	Nguyễn Trọng Ân	8/5/1981		Thanh Hóa	05/11/2015	Đại học	3,66	0,20	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Nam Ban Lâm Hà		0982144188
22	Nguyễn Thị Minh Hồng		6/8/1982	Hà Tĩnh	27/9/2014	Thạc sĩ	3,00	0,20	ĐUV, Quyền Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Di Linh		0989308429
23	Nguyễn Thành Hiếu	30/7/1982		Lâm Đồng	18/11/2011	Đại học	4,32	0,25	UVBTV, Phó Chủ tịch UBND xã Hoài Đức		0838747956
24	Ngô Mạnh Hùng	12/7/1986		Quảng Ninh	19/12/2006	Đại học	3,00	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch UBMTTQNV xã, Chủ tịch Hội CCB xã Đa Tề		
25	Trần Hữu Nhiệm	10/4/1973		Ninh Bình	4/11/2003	Đại học	3,66	0,25	UVBTV, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã Tân Hà Lâm Hà		0977166779
26	Phan Đại Thắng	17/8/1975		Hà Nội	03/12/1998	Đại học	3,66	0,25	UVBTV, Trưởng ban XDĐ Đảng ủy xã Tân Hà Lâm Hà		0986642677
27	Trịnh Đoàn Hạnh Trâm		4/8/1984	Lâm Đồng	28/2/2015	Thạc sĩ	3,66	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN, Chủ tịch Hội Nông dân xã Tân Hà Lâm Hà		0919768384
28	Nguyễn Thị Thảo		15/9/1989	Lâm Đồng	1/7/2018	Đại học	2,33	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã, Bí thư Đoàn Thanh niên xã Tân Hà Lâm Hà		0396707148
29	Nguyễn Thanh Hà	01/01/1974		Hải Phòng	3/1/2002	Thạc sĩ	4,98	0,20	ĐUV, Chánh Văn phòng UBND xã Tân Hà Lâm Hà		0364428998
30	Võ Thị Bông		19/4/1981	Lâm Đồng	19/5/2011	Đại học	4,32	0,20	ĐUV, Phó Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công xã Đức Linh		0919332561
31	Huỳnh Quang Chí	12/1/1981		Quảng Ngãi	5/5/2015	Đại học	3,66	0,30	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND xã Cát Tiên		0971515640
32	Đồng Hoài An	20/6/1983		Quảng Ngãi	16/4/2011	Đại học	3,33	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã, Chủ tịch Hội Nông dân xã Cát Tiên		0964102106
33	Nguyễn Thị Liên Hương		10/8/1986	Quảng Nam	24/12/2013	Thạc sĩ			UVBTV, Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy phường Cam Ly - Đà Lạt		0919179172

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
34	Nguyễn Lành	10/10/1974		Lâm Đồng	29/12/2000	Đại học	3,33	0,25	ĐUV, Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường Hàm Thắng		0945766091
35	Lê Thị Bích Hải		19/8/1980	Lâm Đồng	12/02/2008	Đại học	4,32	0,20	ĐUV, Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội phường Hàm Thắng		098171712
36	Võ Thị Thủy Ngân		19/7/1979	Gia Lai	29/8/2003	Đại học	3,66	0,25	ĐUV, Phó Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy phường Hàm Thắng		0902553183
37	Bùi Thị Minh Tuyền		05/11/1984	Lâm Đồng	25/02/2008	Đại học	4,32	0,20	ĐUV, Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường Hàm Thắng		0989613737
38	Hoàng Thị Hiếu		06/7/1980	Lâm Đồng	25/9/2008	Đại học	3,99	0,20	ĐUV, Phó Giám đốc Trung tâm phục vụ Hành chính công phường Hàm Thắng		0949623982
39	Nguyễn Thụy Phú		19/4/1987	Lâm Đồng	11/4/2020	Đại học	3,66	0,25	UVBTV, Phó Chủ tịch UBND xã Phan Sơn		0987886435
40	K' Tơ Linh	2/2/1987		Lâm Đồng	28/9/2018	Đại học	3,00	0,25	UVBTV, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã Phan Sơn		0393981772
41	Nông Quốc Chính	11/11/1975		Cao Bằng	4/5/2003	Đại học	4,98	0,25	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Ninh Gia		0919078783
42	Trần Thị Thoa		13/12/1980	Đồng Nai	11/1/2012	Đại học	3,66	0,25	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Ninh Gia		0901234280
43	Nguyễn Thị Mỹ Kiều		6/11/1983	Đồng Nai	4/1/2017	Thạc sĩ	3,66	0,20	ĐUV, Trưởng phòng Văn hóa, xã hội UBND xã Ninh Gia		0907845568
44	Phạm Thị Tuyết		12/5/1982	Hung Yên	15/9/2007	Đại học	3,99	0,30	UVBTV, Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Tà Năng		0913076918
45	Ya Tân	15/11/1977		Lâm Đồng	28/10/1999	Đại học	3,66	0,30	UVBTV, Phó Chủ tịch HĐND xã Tà Năng		0984077229
46	Bon Dong K' Thơm		2/9/1982	Lâm Đồng	5/8/2009	Đại học	3,66	0,20	UVBTV, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN VN xã Tà Năng		0368886597
47	Nguyễn Văn Dương	1/7/1979		Ninh Bình	12/1/1998	Đại học	3,66	0,25	UVBTV, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã Tà Năng		0978360653
48	Đỗ Minh Vũ	17/3/1986		Lâm Đồng	04/10/2011	Đại học	3,33		UVBTV, Chỉ huy trưởng BCHQS xã Tà Năng		0978431454
49	Nguyễn Đức Triệu	15/10/1983		Lâm Đồng	23/11/2012	Đại học	3,99	0,30	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Tà Năng		0362004664
50	Trần Văn Thái	02/09/1986		Ninh Bình	28/4/2011	Đại học	3,66	0,30	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Tà Năng		0973450346
51	Trần Quốc Toàn	26/1/1981		Quảng Trị	19/7/2004	Đại học	3,00	0,25	ĐUV, Phó Chủ nhiệm Thường trực UBKT Đảng ủy xã Tuy Đức		0973254646
52	Hoàng Thanh Tuấn	4/9/1978		Lâm Đồng	21/10/2002	Đại học	3,66	0,25	ĐUV, Chánh Văn Phòng Đảng ủy xã Bảo Lâm 4		0919846979

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
53	Hà Quang Đàm	1/2/1974		Hưng Yên	22/6/1998	Thạc sĩ	5,08	0,30	UVBTV, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã Bảo Lâm 4		0913138579
54	Nguyễn Công Lợi	3/4/1970		Hà Tĩnh	28/7/2001	Đại học	4,32	0,25	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND xã Bảo Lâm 4		033502268
55	Cù Tuấn Ngan	29/10/1979		Nghệ An	7/6/2008	Đại học	4,74	0,30	ĐUV, Trưởng phòng Văn hóa, xã hội UBND xã Bảo Lâm 4		0975606968
56	Nguyễn Đình Gấn	1/12/1979		Quảng Nam	24/4/2007	Đại học	3,99	0,25	ĐUV, Trưởng phòng Kinh tế UBND xã Bảo Lâm 4		0982877916
57	Trần Lê Ngọc Long	11/12/1984		Lâm Đồng	6/12/2010	Thạc sĩ	4,32	0,20	ĐUV, Trưởng phòng Văn hóa, xã hội UBND xã Đơn Dương		0934868604
58	Bùi Ngọc Tuấn	12/11/1978		Lâm Đồng	16/11/2000	Đại học	4,32		UVBTV, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Hàm Thuận Bắc		0949829956
59	Nguyễn Thị Mỹ Phúc		12/12/1984	Lâm Đồng	20/10/2014	Đại học	3,66		ĐUV, Phó Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Hàm Thuận Bắc		0974122848
60	Lê Đức Duẩn	09/01/1986		Hà Tĩnh	4/11/2005	Đại học	3,66		ĐUV, Chủ tịch Hội Nông dân xã Hàm Thuận Bắc		0974756424
61	Đặng Ngọc Long	30/11/1974		Lâm Đồng	18/3/2011	Đại học	4,32		ĐUV, Trưởng phòng Kinh tế UBND xã Hàm Thuận Bắc		0903715659
62	Y' Xuân	12/12/1980		Lâm Đồng	6/7/2007	Đại học	3,99		ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Quảng Sơn		0976722541
63	Nguyễn Đức Trí	20/03/1982		Lâm Đồng	5/6/2008	Đại học	3,33	0,25	UVBTV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Ka Đô	-	0982849073
64	Trần Thiên Long	12/12/1982		Đà Nẵng	17/12/2009	Đại học	3,33	0,25	ĐUV, Chánh Văn phòng Đảng ủy phường Phước Hội		0773691368
65	Trịnh Thị Hằng		28/2/1987	Lâm Đồng	08/8/2016	Đại học	3,66	0,20	ĐUV, Chánh Văn phòng HĐND & UBND phường Phước Hội		0989993778
66	Lê Thị Trường Đức		17/3/1984	Quảng Trị	23/10/2012	Đại học	3,66	0,20	ĐUV, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội phường Phước Hội		0908980935
67	Nguyễn Thị Thu Hiền		18/4/1985	Lâm Đồng	18/4/2011	Đại học	3,00	0,25	ĐUV, Phó Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Đam Rông 2		0918313644
68	Nguyễn Thị Trang		23/8/1982	Bắc Ninh	14/12/2007	Đại học	3,99	0,25	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN, Chủ tịch Hội Nông dân xã Đam Rông 2		0384271109
69	Nguyễn Ngọc Thanh	06/11/1983		Phú Thọ	2/3/2010	Thạc sĩ	3,66	0,25	ĐUV, Trưởng phòng Kinh tế UBND xã Đam Rông 2		0973272739
70	Trần Quốc Sơn	04/7/1980		Lâm Đồng	26/5/2012	Đại học	2,41		UVBTV, Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã Phan Rí Cửa		0386758093

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
71	Ngô Tấn Huy	30/01/1977		Lâm Đồng	26/02/2000	Đại học	4,32		ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN, Chủ tịch Hội CCB xã Phan Rí Cửa		0919442483
72	Nguyễn Thị Thu Huyền		26/9/1980	Lâm Đồng	15/4/2000	Đại học	4,65	0,20	ĐUV, Trưởng phòng Văn hoá, xã hội UBND xã Bảo Lâm 2		0986926947
73	Tô Thị Huỳnh Trâm		02/01/1978	Lâm Đồng	11/9/2007	Đại học	4,65	0,30	UVBTV, Phó Chủ tịch HĐND xã Đức Trọng		0935117155
74	Trịnh Thị Thuý Hiền	26/7/1982		Lâm Đồng	10/4/2010	Thạc sĩ	4,40	0,20	ĐUV, Phó trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Đức Trọng		0907552717
75	Trần Minh Tuấn	31/12/1990		Ninh Bình	19/01/2015	Đại học	2,67	0,25	UVBTV, Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã Đức Trọng		0989647016
76	Bùi Anh Tấn	18/12/1985		Lâm Đồng	24/10/2017	Thạc sĩ	3,33	0,15	ĐUV, Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Đức Trọng		0903255386
77	Phan Tấn Thanh Sơn	09/10/1984		Lâm Đồng	18/10/2012	Đại học	3,33	0,25	ĐUV, Phó trưởng Ban Văn hoá - Xã hội HĐND xã Đức Trọng		0901234784
78	K' Vít	26/7/1983		Lâm Đồng	1/8/2007	Đại học	3,33	0,25	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND xã Sơn Diên		0943986581
79	Ka Mhiết		6/4/1983	Lâm Đồng	23/12/2009	Đại học	3,00	0,25	UVBTV, Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Sơn Diên		0946148620
80	Nguyễn Thanh Giang	26/6/1985		Lâm Đồng	01/8/2009	Đại học	3,00	0,25	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Hàm Liêm		0906322135
81	Hà Minh Trường	01/07/1986		Lâm Đồng	17/01/2009	Đại học	3,66		UVBTV, Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã Hàm Thạnh		0814922103
82	Đoàn Thị Thành		28/6/1986	Gia Lai	12/6/2014	Đại học	3,66	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN. Chủ tịch Hội LHPN xã Bảo Thuận		0918205968
83	Lê Thị Thu Huyền		22/11/1988	Hà Tĩnh	18/10/2011	Đại học	3,33	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN, Chủ tịch Hội Nông dân xã Bảo Thuận		0975032430
84	Văn Thông	07/02/1993		Huế	09/3/2017	Đại học	3,00	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN, Bí thư Đoàn xã Bảo Thuận		0946832206
85	Nguyễn Xuân Thanh	2/10/1989		Hà Tĩnh	4/7/2011	Đại học	3,00	0,25	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Tân Thành		0846889946
86	Diệp Minh Tiến	12/4/1988		Lâm Đồng	12/1/2012	Đại học	3,00	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN, Chủ tịch Hội Nông dân xã Tân Thành		0975201290
87	Nguyễn Hải Quân	20/10/1977		Hà Tĩnh	27/10/2003	Đại học	3,66		ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Phúc Thọ Lâm Hà		
88	Hà Minh Dũng	1/1/1979		Lâm Đồng	18/12/2008	Đại học	3,66	0,30	UVBTV, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã La Dạ		0385491375

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
89	Nguyễn Thành Nho	30/9/1980		Đà Nẵng	11/6/2002	Đại học	3,99	0 25	UVBT, Trưởng Ban xây dựng Đảng Đảng ủy xã La Dạ		0988644063
90	Phạm Thị Linh		12/1/1984	Lâm Đồng	05/10/2014	Đại học	3,00	0,25	UVBT, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Hồng Thái		0858102099
91	Nguyễn Thị Quyên		8/5/1982	Thanh Hóa	2/3/2008	Đại học	3,66	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch. Ủy ban MTTQ, Chủ tịch Hội Nông dân xã Bảo Lâm 1		0963686229
92	Trần Đức Thắng	18/12/1981		Quảng Bình	1/10/2008	Đại học	3,33		Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Wil	Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Wil	0974144579
93	Hồ Lâm Viên	29/6/1989		Hà Tĩnh	6/10/2011	Đại học	2,34	0,24	UVBT, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự phường 2 Bảo Lộc		0971943468
94	Trần Thị Tâm		02/4/1972	Lâm Đồng	28/12/2005	Đại học	3,99	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch UB MTTQ VN, Chủ tịch Hội LHPN Phường Xuân Trường - Đà Lạt		0918582884
95	Nguyễn Thị Minh Trúc		20/8/1981	Lâm Đồng	30/04/2011	Đại học	3,66	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN, Chủ tịch Công đoàn Phường Xuân Trường - Đà Lạt		0948693205
96	Mai Trung Trực	11/5/1983		Lâm Đồng	26/5/2012	Đại học	3,33	0, 25	UVBT, Phó Chủ tịch HĐND xã Bắc Bình	-	0948560050
97	Hoàng Bá Thái	28/10/1989		Nghệ An	21/9/2020	Đại học	3,33	0,15	UVBT, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, xã Đa Tề 2		0986864861
98	Trịnh Thị Kim Thanh		1/10/1981	Lâm Đồng	11/02/2008	Đại học	3,66	0,30	UVBT, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Phan Thiết		0914117455
99	Trần Văn Sơn	09/06/1982		Lâm Đồng	2/8/2012	Đại học	3,66	0,25	ĐUV, Phó Chủ nhiệm Thường trực UBKTĐU phường Tiến Thành		0974988843
100	Nguyễn Thái Sơn	06/9/1974		Quảng Ngãi	03/3/1999	Đại học	3,99		ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Nam Hà Lâm Hà		0973155819
101	Hoàng Thị Nhung		06/01/1979	Ninh Bình	07/7/2008	Đại học	3,66		ĐUV, Phó Chủ tịch MTTQ VN, Chủ tịch HPN xã Nam Hà Lâm Hà		0972541197
102	Đoàn Công Thôi	12/4/1972		Lâm Đồng	9/10/2001	Đại học	3,99	0,25	UVBT, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Bắc Ruộng		0933229926
103	Lê Văn Lâm	09/06/1983		Lâm Đồng	29/4/2010	Đại học	3,66	0,25	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND xã Bắc Ruộng		0972105501
104	Nguyễn Thị Kim Oanh		17/5/1981	Lâm Đồng	31/12/2011	Đại học	3,66	0,20	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Bắc Ruộng		0347685996
105	Trần Ngọc Thuận	1/1/1981		Lâm Đồng	01/01/2007	Đại học	4,32	0,25	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Vĩnh Hào		0372269293
106	Nguyễn Văn Tâm	6/8/1979		Lâm Đồng	16/11/2012	Đại học	3,66	0,30	UVBT, Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN xã Vĩnh Hào		0913087980

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
107	Phạm Duy Hưng	01/7/1973		Lâm Đồng	03/08/2002	Đại học	3,66		UVBT, Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN xã Trà Tân		0916179290
108	Phạm Thanh Trà		30/4/1982	Lâm Đồng	02/9/2004	Đại học	3,00		ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND xã Trà Tân		0916517168
109	Tạ Thị Nhanh		28/11/1987	Lâm Đồng	24/6/2005	Đại học	3,99		ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN VN xã, Chủ tịch Hội Nông dân xã Trà Tân		0908984958
110	Đỗ Đức Anh	25/11/1983		Lâm Đồng	28/02/2006	Đại học	3,66		ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Trà Tân		0918747086
111	Lê Thị Mỹ Hòa		2/11/1978	Lâm Đồng	19/12/2012	Thạc sĩ	4,40	0,30	Phó Ban Công tác công đoàn, Ủy ban MTTQ VN tỉnh	Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh	0944772782
112	Nguyễn Thị Hồng Phước		23/11/1985	Đà Nẵng	24/3/2017	Đại học	2,67	0,30	Phó phòng TDPCTN, Ban Nội chính Tỉnh ủy	Trưởng phòng	0355165895
113	K' Thị Thủy		31/7/1990	Lâm Đồng	26/6/2019	Đại học	2,34	0,15	UVBT, Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN xã Đông Giang		03850851289
114	K' Văn Góa	1/1/1981		Lâm Đồng	29/11/2007	Đại học	3,99	0,25	ĐUV, Phó chủ tịch UBND xã Đông Giang		0979490086
115	Nguyễn Hải Phương	29/9/1981		Ninh Bình	08/9/2008	Đại học	3,00	0,25	UVBT, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Phú Sơn Lâm Hà		0974442101
116	Bùi Thị Toàn		20/02/1983	Ninh Bình	05/9/2013	Đại học	3,33	0,15	ĐUV, Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Phú Sơn Lâm Hà		0829877807
117	Giáp Thị Hồng Lê		27/4/1984	Bắc Ninh	06/10/2012	Thạc sĩ	3,33	0,20	ĐUV, Trưởng Phòng Văn hóa - Xã Hội xã Phú Sơn Lâm Hà		0974119009
118	Nhữ Văn Hiếu	13/01/1987		Hải Phòng	31/8/2011	Đại học	3,00	0,25	UVBT, Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy Phúc Thọ Lâm Hà		0972936379
119	Hoàng Văn Hải	8/1/1975		Hà Nội	6/6/2003	Đại học	3,66	0,25	UVBT, Phó Chủ tịch HĐND xã Phúc Thọ Lâm Hà		0943868123
120	Nguyễn Văn Nam	15/3/1987		Quảng Trị	21/12/2016	Đại học	3,66	0,20	ĐUV, Chánh văn phòng HĐND & UBND xã Đắc Mĩ		0329789373
121	Lê Ngọc Tuấn	11/11/1976		Quảng Ngãi	3/8/2018	Đại học	3,33		Chủ tịch HĐQT CTCP Sách - thiết bị trường học Đắc Nông, phường Nam Gia Nghĩa		0986336655
122	Đỗ Lộc	31/5/1983		Lâm Đồng	02/12/2009	Đại học	3,99	0,20	ĐUV, Phó Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội Đặc khu Phú Quý		0914534744
123	Cao Văn Vương	2/3/1978		Lâm Đồng	16/11/2003	Đại học	3,99	0,24	UVBT, Đảng ủy, Chỉ huy trưởng/Ban CHQS Đặc khu Phú Quý		0902553370
124	Nguyễn Thị Lợi		30/9/1986	Lâm Đồng	06/10/2015	Thạc sĩ	3,66	0,20	ĐUV, Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND Đặc khu Phú Quý		0902685358
125	Vũ Thế Tài	27/9/1983		Ninh Bình	15/12/2019	Thạc sĩ	3,99	0,25	ĐUV, Trưởng phòng Kinh tế UBND xã Hàm Kiệm		0941929739

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (tỉnh)	Ngày tháng năm vào Đảng (chính thức)	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh quy hoạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ								
126	Nguyễn Trung Hoàn	30/9/1981		Lâm Đồng	26/1/2009	Đại học	3,33	0,25	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã Tuyên Quang		0916873137
127	Trần Thúy Hòa		1984	Lâm Đồng	29/3/2013	Đại học	3,66	0,30	ĐUV, Phó trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Tuyên Quang		0913883272
128	Đỗ Văn Tư	12/3/1977		Hung Yên	20/10/2010	Đại học	4,32	0,25	ĐUV, Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Đức Linh		0918927972
129	Võ Thị Bông		4/9/1981	Hung Yên	19/5/2011	Đại học	4,32	0,20	ĐUV, Phó Giám đốc Trung tâm Hành chính công xã Đức Linh		
130	Bờ Rông Thiét	19/6/1985		Lâm Đồng	14/4/2016	Đại học	2,67	0,15	ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN, Chủ tịch Hội nông dân xã Đông Giang		0338318607
131	Ngô Vũ Giang Sơn	17/11/1988		Huế	12/06/2018	Đại học	3,66		ĐUV, Chánh Văn phòng UBND xã Nam Dong		0944050707
132	Hoàng Việt Nguyên	16/8/1988		Lâm Đồng	16/8/2016	Thạc sĩ	3,33	0,2	ĐUV, Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Hiệp Thạnh		0911178767
133	Khuất Bá Phong	03/10/1978		Hà Nội	11/12/2005	Đại học	3,0	0,22	ĐUV, Phó Ban Văn hóa - xã hội HĐND xã Tân Hà Lâm Hà		0977678467
134	Nguyễn Phú Nam	05/9/1980		Lâm Đồng	17/8/2010	Đại học	4,32	0,2	ĐUV, Phó Trưởng Ban xây dựng Đảng, Đảng ủy Bảo Lâm 2		0898784568
135	K' Bril	10/9/1976		Lâm Đồng	16/11/2012	Đại học	3,0	0,2	ĐUV, Phó trưởng ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã Bảo Thuận		0815078652
136	Bùi Thị Hiền		17/2/1984	Hà Tĩnh	16/7/2006	Thạc sĩ	3,99	0,2	ĐUV, Phó Giám đốc, Trung tâm Phục vụ HCC xã Phú Thủy		0929102202
137	Đặng Thị Kim Thanh		26/2/1980	Thanh Hóa	2/2/2011	Thạc sĩ	4,98		Chuyên viên Ban Công tác phụ nữ tỉnh	Trưởng Ban Tổ chức hành chính Hội LHPN tỉnh	0911506089
138	Nguyễn Thị Kiều Oanh		1/1/1984	Lâm Đồng	4/4/2017	Đại học	3,99		Chuyên viên Công tác phụ nữ tỉnh	Trưởng Ban Tuyên giáo Chính sách Luật pháp Hội LHPN tỉnh	0944114578
139	Trần Văn Huy	13/12/1978		Lâm Đồng	10/5/2017	Đại học	3,66	0,2	ĐUV, Trưởng phòng Trường Cao đẳng Công nghệ - Kỹ Thuật Bảo Lộc	Phó Hiệu trưởng	0978218943
140	Lê Thị Mỹ Hòa		2/11/1978	Lâm Đồng	19/12/2012	Thạc sĩ	4,4	0,3	Phó Ban Công tác công đoàn, Ủy ban MTTQ VN tỉnh	Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh	0944772782

Tổng cộng: 140 người